

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /UBND-TNMT Bình Gia, ngày tháng 10 năm 2024

V/v hướng dẫn kê khai, đăng ký
khai thác, sử dụng Tài nguyên
nước.

Kính gửi:

- Phòng Tài nguyên và Môi trường;
- Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Căn cứ Quyết định số 1212/QĐ-UBND ngày 10/7/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc bãi bỏ Phụ lục 02 - Danh mục vùng hạn chế 3, Phụ lục 03- Danh mục vùng hạn chế 4 ban hành kèm theo Quyết định số 2559/QĐ-UBND ngày 10/12/2020 của UBND tỉnh; bãi bỏ Quyết định số 278/QĐ-UBND ngày 12/02/2022 và Quyết định số 775/QĐ-UBND ngày 10/4/2021 của UBND tỉnh.

Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2024; đồng thời Chính phủ đã ban hành các Nghị định, gồm: Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 quy định về việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước.

Để triển khai thi hành Tài nguyên nước và các văn bản hướng dẫn thi hành có hiệu quả, Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu Phòng Tài nguyên và môi trường huyện, Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện, UBND các xã, thị trấn theo chức năng, nhiệm vụ thực hiện tốt một số nội dung sau:

1. Tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, tập huấn các nội dung của Luật Tài nguyên nước và các văn bản hướng dẫn thi hành đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn bằng các hình thức phù hợp.

2. Nghiên cứu kỹ các quy định của Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành, nhất là là các quy định mới về thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai (*liên quan đến thẩm quyền, trình tự, thủ tục...*) để tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo đúng quy định; hướng dẫn, giải thích cụ thể cho người dân trong quá trình thực hiện các thủ tục hành chính liên quan.

3. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có trách nhiệm tổ chức, triển khai việc thực hiện kê khai, đăng ký khai thác nước dưới đất theo Khoản 1 và điểm c,d khoản 2, Điều 8 và Khoản 4, Điều 15, Nghị định 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ.

“Điều 8. Các trường hợp phải kê khai, cấp phép khai thác tài nguyên nước và đăng ký khai thác, sử dụng tài nguyên nước

1. Công trình khai thác nước dưới đất của hộ gia đình quy định tại khoản 4 Điều 52 của Luật Tài nguyên nước phải thực hiện kê khai. Việc kê khai nhằm cung cấp thông tin cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền đưa ra những khuyến cáo cho các hộ gia đình về chất lượng nước dưới đất, khu vực có nguy cơ mực nước bị hạ thấp, suy giảm, khu vực bị sụt, lún đất, khu vực có nguồn nước dưới đất gần biên mặn và phục vụ công tác quản lý bảo vệ nước dưới đất.

c) Khai thác nước dưới đất để sử dụng cho mục đích khác mục đích quy định tại điểm a khoản 3 Điều 52 của Luật Tài nguyên nước và khoản 1 Điều này có quy mô không vượt quá 10 m³/ngày đêm;

d) Sử dụng nước dưới đất tự chảy trong moong khai thác khoáng sản để tuyển quặng tại moong hoặc bơm hút nước để tháo khô lượng nước tự chảy vào moong khai thác khoáng sản theo quy định tại điểm c khoản 5 Điều 52 của Luật Tài nguyên nước

Điều 15. Thẩm quyền cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại, chấp thuận trả lại, tạm dừng, đình chỉ, thu hồi giấy phép khai thác tài nguyên nước, giấy phép thăm dò nước dưới đất và kê khai, đăng ký khai thác, sử dụng tài nguyên nước

(4) Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận kê khai việc khai thác nước dưới đất của hộ gia đình để sử dụng cho mục đích sinh hoạt với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 8 của Nghị định này.”

4. Trình tự, thủ tục thực hiện kê khai, đăng ký khai thác, sử dụng tài nguyên nước thực hiện theo Điều 25, Nghị định 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ.

“1. Trình tự, thủ tục kê khai, đăng ký khai thác, sử dụng nước dưới đất:

a) Việc kê khai, đăng ký được thực hiện trên ứng dụng kê khai, đăng ký khai thác, sử dụng tài nguyên nước;

b) Nội dung chính thông tin kê khai bao gồm: tên chủ hộ, vị trí, loại hình, số lượng, chiều sâu giếng, lượng nước, chế độ khai thác;

c) Nội dung chính thông tin đăng ký bao gồm: thông tin tổ chức, cá nhân; vị trí, loại hình, chiều sâu giếng, lượng nước, chế độ, mục đích, tầng chứa nước khai thác, cam kết của tổ chức, cá nhân đăng ký.

2. Trường hợp chưa có ứng dụng kê khai, đăng ký khai thác, sử dụng tài nguyên nước thì việc kê khai khai thác nước dưới đất thực hiện như sau: Ủy ban nhân dân cấp xã gửi thông báo và phát tờ kê khai theo Mẫu 12 tại Phụ lục kèm theo Nghị định này cho tổ chức, cá nhân thuộc diện kê khai trên địa bàn; hộ gia đình kê khai và nộp cho Ủy ban nhân dân cấp xã để tổng hợp, cập nhật số liệu kê khai vào ứng dụng sau khi ứng dụng kê khai, đăng ký đảm bảo điều kiện vận hành.

3. Trường hợp chưa có ứng dụng kê khai, đăng ký khai thác, sử dụng tài nguyên nước thì việc đăng ký khai thác, sử dụng nước dưới đất thực hiện như sau:

a) Tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng nước dưới đất thuộc trường hợp phải đăng ký theo quy định tại điểm c và điểm d khoản 2 Điều 8 của Nghị định này nộp 2 tờ khai đăng ký theo Mẫu 13 và Mẫu 14 tại Phụ lục kèm theo Nghị định này cho Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc nộp cho Ủy ban nhân dân cấp xã. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm nộp tờ khai cho Ủy ban nhân dân cấp huyện. Trường hợp chưa có công trình khai thác nước dưới đất, tổ chức, cá nhân phải thực hiện việc đăng ký trước khi xây dựng công trình;

b) Trong thời hạn 14 ngày kể từ ngày nhận được tờ khai của tổ chức, cá nhân, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm kiểm tra nội dung thông tin, xác nhận vào tờ khai và gửi 01 bản cho tổ chức, cá nhân;

c) Trường hợp tổ chức, cá nhân đã đăng ký khai thác nước dưới đất, nếu không tiếp tục khai thác, sử dụng thì phải thông báo và trả tờ khai (đã được xác nhận) cho Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã để báo cho Ủy ban nhân dân cấp huyện và thực hiện việc trám, lấp giếng không sử dụng theo quy định.

Trường hợp tổ chức, cá nhân đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác nhận đăng ký có nhu cầu điều chỉnh nội dung của tờ khai đăng ký thì thực hiện thủ tục đăng ký mới.”

5. Phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu cho UBND huyện thực hiện nghiêm túc các nội dung theo quy định tại Khoản 2, Điều 80, Luật số 28/2023/QH15 ngày 27/11/2023.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, TNMT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Văn Chung